

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số : **160/2022/HS-PT**
Ngày: 10-8-2022.

**NHÂN DANH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Lành

Các Thẩm phán: Ông Phan Văn Thuận

Ông Nguyễn Thành Quang

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn T - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Hội đồng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Văn Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 111/2022/TLPT-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022 về vi phạm cáo trạng, quyết định, Điều trần, do có kháng cáo của các bị cáo về vụ án hình sự thụ lý số : 19/2022/HS-ST ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Tuấn A (tên gọi khác P), sinh năm 1988; Nơi cư trú: không xác định; KTT: 20/44 NCT, pháp luật, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; con ông Trần Hữu Trí (không xác định) và bà Huỳnh Thị Ba (chết); Vợ: Nguyễn Quỳnh Như, sinh năm 1996.

Tình trạng: không. Tiền án: 02 tiền án:

+ Ngày 29/12/2010 Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xét xử phạt 04 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án số 193/2010/HS-ST, chấp hành xong bản án ngày 08/5/2014, đã xóa án tích.

+ Ngày 28/11/2018 Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xét xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 207/2018/HS-ST. Đã chấp hành xong hình phạt tù nên giảm án phí và chấp nhận phạt 1.500.000 đồng, chấp hành xóa án tích.

Bản cáo bạch tạm giam từ ngày 19/01/2021 đến ngày 06/8/2021 được thay thế bởi pháp lệnh giam giữ bị nhân pháp lệnh khám nghiệm tử thi. Ngày

13/4/2022 b t m gi n ngày 16/4/2022 chuy n t m giam cho n nay (Có m t t i phiên tòa).

2. Tr n Ng c (tên g i khác G; sinh n m 1982; N i c trú: p NA, xã T , huy n TH, t nh Kiên Giang; qu c t ch: Vi t Nam; dân t c: Kinh; tôn giáo: Không; ngh nghi p: làm ru ng; trình h c v n: 6/12; con ông Tr n Minh Tr ng (ch t) và bà ng Th Ánh (ch t); v : Nguy n Th H nh (ch t); con: 02 ng i, l n nh t sinh n m 2003, nh nh t sinh n m 2004. Tì n án, tì n s : không; b cáo c t i ngo i (Có m t t i phiên tòa).

3. D ng V n Tp (tên g i khác BT); sinh n m 1967. N i c trú: p NB, xã T , huy n TH, t nh Kiên Giang; qu c t ch: Vi t Nam; dân t c: Kinh; tôn giáo: Tin Lành; ngh nghi p: Buôn bán; trình h c v n: 8/12; con ông D ng V n Sen (ch t) và bà Lê Th Li u (ch t); v : Ph m H ng S n, sinh n m 1970; con: 03 ng i, l n nh t sinh n m 1997, nh nh t sinh n m 2010. Tì n án, tì n s : không; b cáo c t i ngo i (Có m t t i phiên tòa).

- Ngoài ra trong v án còn có các b cáo Bùi Minh T, Nguy n Minh D, Lê Qu c T, Lê Long T và Nguy n Minh do không có kháng cáo, không b kháng cáo, kháng ngh nên không tri u t p.

N I DUNG V ÁN:

Theo các tài li u có trong h s v án và di n bi n t i phiên tòa, n i dung v án c tóm t t nh sau:

Trong kho ng th i gian t tháng 9/2020 n tháng 01/2021, các b cáo g m: Nguy n Minh ; Nguy n V n D; Bùi Minh T; Lê Qu c T; Lê Long Tr; Tr n Ng c (G m); D ng V n T (BT); Tr ng Tu n A (P) ã th c hi n nhi u hành vi tr m c p tài s n và tiêu th tài s n do ng i khác ph m t i mà có trên a bàn huy n Tân Hi p. Các b cáo không bàn b c tr c mà s có m t ho c hai ng i trong nhóm i kh o sát và tìm ki m cây mai tr m, sau ó n kho ng 22 gi tr i thì c nhóm cùng i tr m c p tài s n sau ó v bán l i và cùng nhau tiêu xài cá nhân ho c mua ma túy s d ng chung. Quá trình i u tra, các b cáo ã th a nh n hành vi ph m t i c a mình, c th nh sau:

V th nh t: Kho ng 00 gi ngày 10/9/2020, t i nhà Nguy n Minh (do D, T th ng xuyên ng t i nhà , Nguy n V n D r Lê Qu c T i tr m c p mai vàng bán l y ti n tiêu xài cá nhân thì c T ng ý, D s d ng xe lo i Ware màu xanh en, s máy VPKL1P50FMG890616 (xe không có b ng tr c, không có b ng sau; không có u èn xe, không có bi n s , không có gi y t xe) c a Bùi Minh T ch Lê Qu c T i t nhà n nhà ông Tr n V n M (Hai Thu) tr m 01 (m t) cây mai vàng. T trèo vào hàng rào l i B40 phía bên hông hàng rào dùng tay l c và tr m c p 01 (m t) cây mai vàng có c i m hoành thân l n nh t 43cm, chi u cao 89cm tr ng trong ch u (không l y cái ch u) c a ông M r i chuy n cây mai ra ngoài cho D. Sau ó D ôm ra xe và ch T ng i phía sau ôm cây mai mang v nhà D ng V n T (BT) và mang cây mai ra sau v n vào kho ng 03 gi sáng ngày 11/9/2020, dù bi t c cây mai T

bán là tài sản do hành vi trộm cắp có chủ nhân Tưng ý mua và trả 500.000 đồng. Qua ngày hôm sau, Tưng thu n và bán cho T cây mai trên vỉ giá 3.000.000 (ba triệu đồng) và trả tiền nhũn, số tiền thu lợi bất chính, T cùng các báo T, Tr, D tiêu xài cá nhân và mua ma túy số đồng chung (T, Tr không hay biết vì có D, T chỉ trộm cắp cây mai của ông M).

Vụ thứ hai: Khoảng 23 giờ ngày 20/9/2020, tại nhà Nguyễn Minh, Lê Long Tr, Bùi Minh T, Nguyễn Minh và Lê Quốc Tr nhau đi tìm mai trên phố Nguyễn Kinh 6, thuộc xã Thành Công, thị trấn Ngã. Tưng bắt xe loại Ware màu xanh đen, số máy VPKL1P50FMG890616 (xe không có biển trước, không có biển sau; không có đèn xe, không có bình xăng, không có giằng xe) của T. Tưng ý xe mô tô nhãn hiệu Holder, biển kiểm soát 68T1-56.322 của Tr, còn Tr thì lái nhà. Khi đến nhà ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1948, ngụ số nhà 341, tổ 14, phố Nguyễn A, xã Thành Công, huyện Tân Hòa thì phát hiện 01 (một) cây mai vàng có hoành thân lớn nhất 45cm, chiều cao 174cm đứng dưới gốc trước cửa nhà ông K thì Tưng cây mai nhưng không cần cả ba bắt tiếp tục tìm cây mai khác trộm nhưng không có. Sau đó, T và quay lại nhà ông K nhìn cây mai lên, cả hai cùng mang ra khỏi hàng rào nhà ông K và cả hai cùng sông trước cửa nhà ông K rồi quay về nhà Tr và T tìm cách chui cây mai về. Tưng nói cho Dưng Văn T và nói với T là có lý do cây mai gần nhà bác sĩ Hùng (gần nhà ông T) nhưng không chui xe máy nên kêu T lái xe kéo đến cửa hàng ngày là loại xe có 01 xe mô tô có số khung VTLBCH023TL020757 không có biển số có gắn theo sau 01 chiếc xe kéo hai bánh loại xe thể thao thùng biển khung sắt và cây, kích thước 0,9 x 2m chui cây mai về nhà. Mục đích của các báo kêu Tưng cây mai về nhà là bán cây mai cho T. Tưng ý và chui xe kéo xuống nhà ông K, tại đây, T và Tr tại nhà chui xe mô tô nhãn hiệu Holder, biển kiểm soát 68T1-56.322 của Tr xuống nhà ông K. T, Tr, T cùng nhau khiêng cây mai lên xe kéo của T, T đi xuống xe, T đứng phía sau thùng xe giữ cây mai không cho rơi xuống đất, Tr chui xe theo phía sau. Khoảng 03 giờ ngày 21/9/2020, T, Tr, T chui cây mai vào nhà bà Phạm Hằng Quý (tên gọi khác là Bé Tám, em vợ của Tưng đã ở ngoài giao nhà cho T trông coi) cả ba cùng khiêng cây mai ra sau nhà trộm. Qua ngày hôm sau, T và Tr thu n bán cây mai cho T với giá 2.000.000, T trả tiền nhũn cho T và T. Tr, T, cùng số đồng tiêu xài cá nhân và mua ma túy số đồng chung.

Vụ thứ ba: Khoảng 00 giờ ngày 11/10/2020, do đã có thông tin dò trộm nên Nguyễn Văn D cùng Lê Long Tr đến nhà bà Lê Thị Thu Hà lý trộm mai mà Dưng đã phát hiện trước đó. Tr đi xuống xe mô tô nhãn hiệu Holder, biển kiểm soát 68T1-56.322 của Tr và chui D. Khi đến nhà bà Hà, D và Tr đi vào trong sân cùng nhau lấy cây mai ra khỏi tổ lý trộm có 01 (một) cây mai vàng có hoành thân lớn nhất 43cm, chiều cao 148cm nhìn cây mai ra khỏi chui và mang ra xe. D đi xuống xe chui Tr đứng phía sau giữ cây mai và mang về nhà trộm phía sau về. Khi thấy cảnh nhìn thấy cây mai thì Tr và D nói cho biết mình lý trộm cả hai qua, đồng ý cây mai trộm trong phòng nhà. Sau đó

n nhà nh ki m ng i mua mai bán. Kho ng 05 ngày sau, Tr n Ng c d n Ph m Nguy n Tu n Ki t, sinh n m 1995, ng p Kinh 2A, xã Tân Hi p A, huy n Tân Hi p n nhà gi i thi u bán 02 (hai) cây mai tr ng phía sau nhà v i giá 8.000.000 ng (tám tri u ng), trong ó có cây mai c a bà Hà mà D và Tr l y tr m. Lúc này c ng có m t, sau khi bán xong, nh n ti n t Ki t và a cho 7.000.000 , s ti n này D, , Tr, T tiêu xài cá nhân. nh n c 1.000.000 là ti n hoa h ng gi i thi u bán cây mai nh ng không bi t là mai do tr m c p mà có. Sau khi mua c cây mai, Ki t em v g i t i nhà anh Ph m V n C nh, sinh n m 1975, ng p Kinh 2A, xã Tân Hi p A, huy n Tân Hi p. Anh C nh th y nghi v n v ngu n g c cây mai Ki t g i nên ã t nguy n giao n p cho C quan i u tra.

V th t : Kho ng 23 gi ngày 19/10/2020, t i nhà , các b cáo Bùi Minh T, Nguy n V n D, Lê Long Tr và Lê Qu c T cùng r nhau n nhà ông Nguy n T n L, ng p Tân Th nh, xã Th nh ông, huy n Tân Hi p tr m cây mai mà T và T i tìm ki m tr c ó. T, D, Tr, Tín s d ng chi c xe Ware màu xanh en, không bi n ki m soát c a T và xe mô tô nhãn hi u Holder, bi n ki m soát 68T1-56.322 c a Tr i n a i m tr m mai. Khi n tr c c a nhà ông L g p 01 cây mai vàng tr ng d i t có c i m hoành thân n i l n nh t là 52cm, chi u cao thân là 66cm, xung quanh có xây g ch vòng quanh cây, T và D i vào l c cây mai nh lên và ôm cây mai ra xe. D ch y xe c a T ch T ng i sau gi cây mai ch y v h ng Kinh 9 thu c khu v c xã Th nh ông, Tân Hi p i c m t o n thì th y xe ng c chi u nên qu ng cây mai xu ng ám c c t gi u tránh b phát hi n. Sau ó, T, Tr, T, D ch y v nhà . n kho ng 03 gi ngày 20/10/2020, Trg và T quay l i l y cây mai mang v nhà Tr n Ng c a cho bán dùm, bi t c cây mai là tài s n do hành vi tr m c p có c nh ng ng ý và mang cây mai vào trong nhà sau. n ngày 24/10/2020, ch a bán c mai thì C quan c nh sát i u tra Công an huy n Tân Hi p ã thu gi c cây mai t i nhà n.

V th n m: Kho ng 22 gi ngày 23/10/2020, Bùi Minh T r Nguy n V n D và Lê Long Tr i l y tr m 04 (b n) cái ch u lo i ch u sành có hình r ng mà Thu n nhìn th y tr c ó c a ông Nguy n V n T, sinh n m 1965, ng p á N i A, xã Th nh ông, huy n Tân Hi p thì D và Tr ng ý. Sau ó, T i u khi n xe mô tô nhãn hi u Holder, bi n ki m soát 68T1-56.322 c a Tr ch D. Tr ch y xe Ware màu xanh en, không bi n ki m soát c a T ch y n g n nhà ông T. D t trong ch u ra và tr c t i p l y l n l t 02 (hai) ch u sành hình r ng r i Tr ch y xe l i cùng T và Dg khiêng hai ch u D v a tr m c lên xe c a T, t lên c ng b ng s t có g n thêm yên sau dùng ch .

Do tr c ó t i nhà mình, Tr n Ng c có trao i v i Bùi Minh T là n u i l y tr m c các ch u bông có hình R ng, ng kính kho ng 50cm n 60cm, không b n t, m thì em l i bán cho v i giá dao ng t 500.000 n 600.000 m t cái. Do ó, sau khi l y tr m tài s n, kho ng 01 gi ngày 24/10/2021, Tr ch hai ch u n nhà Tr n Ng c , còn T và D ch y xe v nhà . Sau ó, D ch y theo Tr n nhà và t m c a vào (do D th ng n nhà

nên bị t cách t m c a vào) khiêng hai ch u trong nhà sau c a . D và Tr m i ng i i u khi n m t chỉ c xe quay l i nhà ông T ti p t c tr m 02 (hai) ch u còn l i.

Tr quay xe l i nhà r c T n nhà ông T, c hai ng i ngoài i, D ti p t c vào sân nhà ông T l n l t l y 02 (hai) ch u còn l i ra ngoài mé l tr c c a nhà ông T. C ba b cáo khiêng lên xe c a T, Tr i u khi n xe v nhà , D ch T ch y theo sau. Khi n nhà , D t m c a vào nhà khiêng hai cái ch u vào nhà sau cùng v trí v i hai cái ch u ã tr m tr c ó. Lúc này th c d y và nói v i T ngày mai s có ng i n mua r i báo giá sau. Sau ó, T, Tr, D v nhà ng . n 12 gi ngày 24/10/2020, C quan Công an ti n hành t m gi 04 (b n) ch u sành các b cáo ã tr m do Tr n Ng c t nguy n giao n p.

V th sáu: Kho ng 01 gi ngày 03/01/2021, Tr ng Tu n A s d ng xe mô tô hi u Sirius màu , en, xe có g n bi n ki m soát 68C1-104.45 ch Nguy n Nh t H (C), sinh ngày 06/4/2005, ng p p á, xã Tân H i, huy n Tân Hi p i t nhà ngh Gia Hân, thu c xã Bàn Tân nh, huy n Gi ng Ri ng v nhà H. Khi i qua b n ò Kinh 5 t i nhà anh Nguy n V n Lt, sinh n m 1986, ng p Tân Qu i, xã Tân Hi p A, huy n Tân Hi p, Kiên Giang thì c hai th y chỉ c xe mô tô nhãn hi u Honda AIRBLADE màu tr ng, en, , bi n ki m soát 68T1-573.86 do anh Nguy n Thành N, sinh n m 1960, ng khu ph ông An, th tr n Tân Hi p, huy n Tân Hi p, t nh Kiên Giang ang s d ng (ch s h u là anh Nguy n Hoàng V, sinh n m 1982, ng p Tân Qu i, xã Tân Hi p A, huy n Tân Hi p - anh ru t c a N), nên Tu n A n y sinh ý nh l y tr m và r H tr m c p tài s n, c H ng ý.

Tu n A quay u xe l i cho H xu ng xe, H i vào trong sân nhà anh L quan sát không có ng i trông coi nên d t chỉ c xe ra ngoài l và i u khi n xe. Do xe không có chìa khóa nên Tu n A dùng xe mô tô Sirius ang s d ng y chỉ c xe H i u khi n i v h ng Kinh 5A. Khi i n ph n t tr ng không có ng i, Tu n A b t dây max i n và kh i ng c xe H i u khi n và ch y v p p á, xã Tân H i, huy n Tân Hi p.

Tu n A g p Lê V n Linh, sinh n m 1994, ng cùng p nh c m dùm chỉ c xe và nói v i Linh là xe c a Tu n A, gi y t v c a Tu n A ang gi nên Linh ng ý. Linh l y xe ch y v nhà Danh Vui, sinh n m 1998, ng p Sóc Cung, xã Phi Thông, Thành ph R ch Giá, t nh Kiên Giang nh Vui c m xe dùm. Danh Vui i cùng b n là Hà M Đình, sinh n m 1995, ng khu ph D c, ph ng V nh Hi p, thành ph R ch Giá, t nh Kiên Giang cùng i n nhà ng Minh Sang, sinh n m 1983, ng ph ng V nh Thanh, thành ph R ch Giá, t nh Kiên Giang. Vui làm gi y tay bán xe cho ng Minh Sang v i giá 5.000.000 ng, th a thu n v i Sang khi nào em gi y t xe ra s a thêm 2.000.000 ng. Khi v g p Linh, Vui nói c m xe c 2.000.000 ng và a cho Linh 1.800.000 ng (m t tri u tám tr m nghìn ng), Linh a ti n cho Tu n A nh ng Tu n A không ng ý và yêu c u chu c xe l i nh ng Linh không chu c

c. n ngày 05/01/2021, ng Minh Sang ã giao n p chi c xe trên cho C quan C nh sát i u tra Công an huy n Tân Hi p ph c v công tác i u tra (Danh Vui, Hà M Đình và ng Minh Sang không bi t ngu n g c xe tr m c p mà có).

V th b y: Kho ng 09 gi 30 phút ngày 18/01/2021, Tr ng Tu n A s d ng xe mô tô nhãn hi u Yamaha Sirius màu , en, xe có g n bi n ki m soát 68C1-104.45 trên ng ch Bùi Minh T v nhà và i ngang qua v a gà Y n Long c a ch Nguy n Th Kim Y n t i p Kinh 9A, xã Th nh ông, Tân Hi p, Kiên Giang thì phát hi n chi c xe mô tô nhãn hi u Honda, lo i xe WAVE RSX màu , en, bi n ki m soát 68T1-586.41 u tr c c a v a gà có g n s n chìa khóa trên khóa xe. Lúc này Tu n A n y sinh ý nh tr m c p chi c xe và r T cùng l y tr m. Tu n A ch y xe qua l i kho ng hai, ba vòng tr c v a gà quan sát, th y không có ng i trông gi thì T i vào d t chi c xe c a ch Y n ra ng và kh i ng xe ch y v h ng huy n Gi ng Ri ng, t nh Kiên Giang. n 15 gi cùng ngày, Tu n A em xe l y tr m n ti m c m c a Tr n V n L i thu c p B Xáng, xã Th nh Bình, huy n Gi ng Ri ng, t nh Kiên Giang c m c 15.000.000 ng (M i l m tri u ng). S ti n c m xe tr m c p có c, Tu n A a cho T 2.000.000 ng, còn l i 13.000.000 ng Tu n A tiêu xài cá nhân. Xe mô tô nhãn hi u Yamaha Sirius màu , en, có g n bi n ki m soát 68C1-104.45 Tu n A s d ng b Công an xã Th nh Ph c, huy n Gi ng Ri ng, t nh Kiên Giang t m gi do vi ph m quy nh khi tham gia giao thông, tang v t ã c giao l i cho C quan CS T Công an huy n Tân Hi p ph c v công tác i u tra.

* C quan i u tra ã ti n hành trích xu t 02 (hai) o n camera ghi hình các i t ng l y tr m tài s n trong ngày 03/01/2021 t i p Tân Qu i, xã Tân Hi p A, huy n Tân Hi p, Kiên Giang và ngày 18/01/2021 t i p Kinh 9A, xã Th nh ông, Tân Hi p, Kiên Giang. Qua quá trình xác minh, nh n d ng i t ng, Tr ng Tu n Anh và Bùi Minh Thu n ã khai nh n toàn b hành vi l y tr m tài s n c a mình i v i hai v án trên.

- K t lu n nh giá s 36/KL-H GTS ngày 16/12/2020 k t lu n giá tr t i th i i m x y ra v án ngày 10/9/2020: 01 (m t) cây mai vàng có hoành thân l n nh t 43cm, chi u cao 89cm, có giá tr t ng ng trên th tr ng là 4.000.000 ng/cây. T ng giá tr tài s n c n nh giá là 4.000.000 (B n tri u ng).

- K t lu n nh giá s 35/KL-H GTS ngày 16/12/2020 k t lu n giá tr t i th i i m x y ra v án ngày 20/9/2020: 01 (m t) cây mai vàng có hoành thân l n nh t 45cm, chi u cao 174cm, có giá tr t ng ng trên th tr ng là 7.000.000 ng/cây. T ng giá tr tài s n c n nh giá là 7.000.000 (B y tri u ng).

- K t lu n nh giá s 38/KL-H GTS ngày 16/12/2020 k t lu n giá tr t i th i i m x y ra v án ngày 11/10/2020: 01 (m t) cây mai vàng có hoành thân l n nh t 43cm, chi u cao 148cm, có giá tr t ng ng trên th tr ng là

4.000.000 ng/cây. Tổng giá trị tài sản còn lại là 4.000.000 (bốn triệu ng).

- Kết luận về giá số 37/KL-H GTS ngày 16/12/2020 kết luận giá trị thị trường của cây mai vàng có hoành thân lớn nhất 52cm, chiều cao 66cm, có giá trị trên thị trường là 5.000.000 ng/cây. Tổng giá trị tài sản còn lại là 5.000.000 (Năm triệu ng).

- Kết luận về giá tài sản số 32/KL-H GTS ngày 23/11/2020, kết luận: giá thị trường của cây mai vàng có giá trị trên thị trường là 1.500.000 ng x 3 = 4.500.000 ng.

+ 03 (ba) cái chubung sành, màu xanh hình rồng, chiều cao 35cm, kính miệng 60cm, có giá trên thị trường là 1.500.000 ng x 3 = 4.500.000 ng.

+ 01 (một) cái chubung sành, màu xanh hình rồng, chiều cao 35cm, kính miệng 50cm, có giá trên thị trường là 1.000.000 ng.

Tổng giá trị tài sản còn lại là 5.500.000 (Năm triệu năm trăm nghìn ng).

- Kết luận về giá tài sản số 01/2021/KL-H GTS ngày 21/01/2021 của Hội đồng về giá tài sản huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, kết luận: giá thị trường của xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AIRBLADE màu đen, trắng, xám, mã JA36EO884594, số khung RLHJA3651LY018146, biển kiểm soát 68T1-573.86.

Tổng giá trị tài sản còn lại là: 12.000.000 (mười hai triệu ng).

- Kết luận về giá tài sản số 02/2021/KL-H GTS ngày 21/01/2021 của Hội đồng về giá tài sản huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, kết luận: giá thị trường của xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe WAVE RSX FI màu đen, xám, mã JA52E0193482, số khung RLHJA3850LY046775, biển kiểm soát 68T1-586.41.

Tổng giá trị tài sản còn lại là 15.000.000 (Mười lăm triệu ng).

* Tỉ lệ án hình sự số 19/2022/HS-ST, ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang đã quy định:

Tuyên bố cáo trạng của Viện Kiểm sát về việc “Trộm cắp tài sản”; Báo cáo Trừng phạt về việc “Trộm cắp tài sản” và việc “Chặt phá tài sản do người khác phạm tội mà có” và Điều 175 về việc “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng: Khoản 1 điều 173; khoản 1 điều 17; điều 1, khoản 1 điều 51; điều 2, khoản 1 điều 52; điều 38; khoản 1 điều 56 Bộ luật hình sự; xem xét báo cáo Trừng phạt của Viện Kiểm sát (hai) năm tù.

Hình phạt của Bản án trọng tài số 61/2021/HS-ST ngày 15/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, báo cáo phê chuẩn hành là 09 (chín) tháng tù.

T ng h p hình ph t bu c b cáo Tr ng Tu n A ph i ch p hành hình ph t c a 02 b n án là 02 (hai) n m 09 (chín) tháng tù, c kh u tr th i gian b cáo b b t t m giam t ngày 19/01/2021 n ngày 06/8/2021, th i h n tù c tính k t ngày b cáo b t m gi ngày 13/4/2022.

- Áp d ng: kho n 1 i u 173; kho n 1 i u 17; i u 38; i m s kho n 1, 2 i u 51 B lu t hình s , x ph t: B cáo **Tr n Ng c** 06 (sáu) tháng tù, v t i “Tr m c p tài s n”.

- Áp d ng: kho n 1 i u 323; i u 38; i m s kho n 1, 2 i u 51 B lu t hình s , x ph t b cáo **Tr n Ng c** 06 (sáu) tháng tù, v t i “Ch a ch p tài s n do ng i khác ph m t i mà có”.

Áp d ng i u 55 B lu t hình s , t ng h p hình ph t bu c b cáo ph i ch p hành hình ph t chung c a hai t i là **01** (m t) n m tù. Th i h n tù tính k t ngày b cáo vào ch p hành án.

- Áp d ng: kho n 1 i u 323; i u 38; i m s kho n 1, 2 i u 51; i m g kho n 1 i u 52 B lu t hình s , x ph t b cáo **D ng V n T** 01 (m t) n m tù. Th i h n tù tính k t ngày b cáo vào ch p hành án.

Ngoài ra, b n án s th m còn x ph t các b cáo Bùi Minh T 02 n m tù, Nguy n V n D 01 n m 06 tháng tù, Lê Qu c T 01 n m tù, Lê Long Tr 06 tháng tù và Nguy n Minh 01 n m 03 tháng tù; quy t nh v trách nhi m dân s , x lý v t ch ng, án phí và báo quy n kháng cáo theo quy nh.

Ngày 25/4/2022, b cáo Tr ng Tu n A có n kháng cáo v i n i dung xin gi m hình ph t.

Ngày 04/5/2022 b cáo Tr n Ng c có n kháng cáo n i dung xin c h ng án treo.

Ngày 04/5/2022 b cáo D ng V n T có n kháng cáo n i dung xin c gi m nh hình ph t

T i phiên tòa phúc th m:

- Các b cáo Tr ng Tu n A, Tr n Ng c , D ng V n T th a nh n b n án s th m xét x úng hành vi các b cáo ã th c hi n.

- B cáo Tr ng Tu n A có ý ki n rút toàn b yêu c u kháng cáo.

- B cáo Tr n Ng c và D ng V n T gi nguyên yêu c u kháng cáo.

- i di n Vi n ki m sát có ý ki n: ngh c n c kho n 1 i u 348 B lu t t t ng hình s , ình ch xét x phúc th m i v i kháng cáo c a b cáo Tr ng Tu n A; c n c i m a kho n 1 i u 355, i u 356 B lu t t t ng hình s , không ch p nh n kháng cáo c a b cáo Tr n Ng c và D ng V n T, gi nguyên b n án s th m i v i hai b cáo n và Thép.

NH N NH C A TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của các bị cáo Trần Tuấn A, Trần Ngọc và Đặng Văn Tiến nội dung, quy định kháng cáo, thời hạn kháng cáo và thời hạn kháng cáo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét ghi ý quy định theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quy định của bản án sơ thẩm:

Trong khoảng tháng 9/2020 đến tháng 01/2021, do mua có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy, các bị cáo Bùi Minh T, Nguyễn Văn D, Lê Quốc T, Lê Long Tr, Nguyễn Minh, Đặng Văn T, Trần Ngọc, Trần Tuấn A đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và chôn giấu, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, cụ thể:

- Ngày 10/9/2020, bị cáo Nguyễn Văn D và bị cáo Lê Quốc T trộm cắp 01 cây mai của ông Trần Văn M đem bán cho bị cáo Đặng Văn T tiêu thụ, tài sản trị giá là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

- Ngày 20/9/2020, các bị cáo Lê Long Tr, Bùi Minh T, Nguyễn Minh và Lê Quốc T trộm cắp 01 cây mai của ông Nguyễn Văn K đem bán cho bị cáo Đặng Văn T tiêu thụ, tài sản trị giá là 7.000.000 (Bảy triệu đồng).

- Ngày 11/10/2020, bị cáo Nguyễn Văn D và bị cáo Lê Long Tr trộm cắp 01 cây mai của bà Lê Thu Huệ đem bán cho bị cáo Nguyễn Minh tiêu thụ tài sản, tài sản có giá trị 4.000.000 (bốn triệu đồng).

- Ngày 19/10/2020, các bị cáo Nguyễn Văn D, Lê Long Tr, Bùi Minh T, Lê Quốc T trộm cắp 01 cây mai của ông Nguyễn Tấn Li và đem bán cho bị cáo Trần Ngọc chôn giấu tài sản, tài sản có giá trị là 5.000.000 (năm triệu đồng).

- Khoảng 22 giờ ngày 23/10/2020 đến khoảng 01 giờ ngày 24/10/2020, các bị cáo Bùi Minh T, Nguyễn Văn D và Lê Long Tr trộm cắp 04 (bốn) chậu bông loa ích chậu sành có hình rồng của ông Nguyễn Văn T đem bán cho bị cáo Trần Ngọc, tài sản có giá trị là 5.500.000 (năm triệu năm trăm nghìn đồng).

- Ngày 03/01/2021, bị cáo Trần Tuấn A trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AIRBLADE màu trắng, đen, biển kiểm soát 68T1-573.86 của anh Nguyễn Hoàng V có giá trị 12.000.000 (mười hai triệu đồng).

- Ngày 18/01/2021, bị cáo Trần Tuấn A và bị cáo Bùi Minh T trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị Kim Y 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX màu trắng, đen, biển kiểm soát 68T1-586.41 có giá trị 15.000.000 (mười lăm triệu đồng).

Như vậy, bị cáo Trần Tuấn A trộm cắp tài sản 02 lần có tổng giá trị là 27.000.000; bị cáo Trần Ngọc trộm cắp tài sản 01 lần có giá trị là 5.500.000

và chấp tài sản do ngi khác ph m t i mà có m t l n v i giá tr 5.000.000 ; b cáo D ng V n T tiêu th tài sản do ngi khác ph m t i mà có 02 l n t ng giá tr 11.000.000 . Do ó, c p s th m xét x và k t án b cáo Tr ng Tu n A v t i “Tr m c p tài s n” theo kho n l i u 173; b cáo Tr n Ng c v t i “Tr m c p tài s n” và t i “Ch a ch p tài s n do ngi khác ph m t i mà có” theo kho n l i u 173 và kho n l i u 323; b cáo D ng V n T v t i “Tiêu th tài sản do ngi khác ph m t i mà có” theo kho n l i u 323 B lu t Hình s là có c n c , úng quy nh c a pháp lu t.

[3] V yêu c u kháng cáo c a các b cáo:

- i v i b cáo Tr ng Tu n A: Sau khi xét x s th m, b cáo Tu n A có n kháng cáo xin gi m hình ph t. Tuy nhiên t i phiên tòa phúc th m b cáo có ý ki n rút l i toàn b yêu c u kháng cáo. Xét th y, vi c rút kháng cáo c a b cáo Tu n Anh là t nguy n, nên H i ng xét x phúc th m quy t nh ình ch xét x phúc th m i v i kháng cáo c a b cáo Tu n A theo quy nh t i kho n l i u 348 B lu t t t ng hình s .

- i v i b cáo Tr n Ng c : Sau khi xét x s th m, b cáo có n kháng cáo xin c h ng án treo. Xét th y, Tòa án c p s th m ã ánh giá úng tính ch t, m c ph m t i c a b cáo, áp d ng y tình t i t gi m nh i v i b cáo, quy t nh m c án nh b n án s th m ã tuyên i b cáo là t ng x ng v i vai trò, tính ch t, m c ph m t i c a b cáo trong v án. M t khác, b cáo cùng các b cáo khác trong v án nhi u l n th c hi n hành vi ph m t i, gây m t an ninh tr t t a ph ng, gây b c xúc, b t bình i v i m i ng i, c n ph i x lý nghiêm c nh t nh, r n e chung. N u cho b cáo h ng án treo s không có tác d ng u tranh phòng ch ng t i ph m. Do ó, kháng cáo xin h ng án treo c a b cáo không có c s ch p nh n.

- i v i b cáo D ng V n T: Sau khi xét x s th m, b cáo Thép có n kháng cáo xin c gi m hình ph t. Xét th y, c p s th m ã ánh giá úng tính ch t, m c ph m t i c a b cáo, áp d ng y tình t i t gi m nh , t ng n ng i v i b cáo. Tuy nhiên, m c hình ph t l n m tù c p s th m tuyên ph t i b cáo là có ph n nghiêm kh c, b i giá tr tài s n b cáo tiêu th không l n. Vì v y, kháng cáo xin gi m hình ph t c a b cáo Thép có c s ch p nh n.

T phân tích trên, H i ng xét x ch p nh n m t ph n ý ki n ngh c a i di n Vi n ki m sát, ình ch xét x phúc th m i v i kháng cáo c a b cáo Tu n A, không ch p nh n kháng cáo c a b cáo Tr n Ng c , ch p nh n kháng cáo c a b cáo D ng V n T, s a b n án s th m gi m m t ph n hình ph t cho b cáo T.

[4] V án phí: C n c i u 135, i u 136 B lu t T t ng Hình s ; i u 23 Ngh quy t 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 c a y ban th ng v Qu c h i v án phí, l phí Tòa án: B cáo Tu n A rút kháng cáo; b cáo T kháng cáo c ch p nh n nên không ph i ch u án phí hình s phúc th m; b cáo

kháng cáo không có chi phí nên phải chịu 200.000 án phí hình sự phúc thẩm.

Các quy định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 điều 348; điều 355, điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Trần Tuấn A, Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2022/HS-ST ngày 22/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang phải tuyên xử đối với bị cáo Trần Tuấn A có hiệu lực pháp luật kể từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm.

- Không nhận kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc ; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn T, số bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2022/HS-ST ngày 22/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang phải tuyên xử đối với bị cáo T.

2. Áp dụng khoản 1 điều 173; điều 5 kho 1, khoản 2 điều 51; điều 17, điều 58; điều 38 Bộ luật hình sự:

Xếp tội bị cáo Trần Ngọc (tên gọi khác G 06 (sáu) tháng tù vì tội “Trộm cắp tài sản”).

3. Áp dụng khoản 1 điều 323; điều 5 kho 1, khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự:

Xếp tội bị cáo Trần Ngọc (tên gọi khác G 6 (sáu) tháng tù vì tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”).

Áp dụng khoản 1 điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo **Trần Ngọc** phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **01** (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

4. Áp dụng khoản 1 điều 323; điều 5 kho 1, khoản 2 điều 51; điều 5 kho 1 điều 52; điều 38 Bộ luật hình sự:

Xếp tội bị cáo **Đặng Văn T** (tên gọi khác BT) 9 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

3. Về án phí, căn cứ điều 135, điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

- Các bị cáo Trần Tuấn A và Đặng Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Bị cáo Trần Ngọc phải chịu 200.000 án phí hình sự phúc thẩm.

Các quy t ̣nh khác c ̣a B ̣n ̣n ̣n hình s ̣ s ̣ th ̣ m s ̣ : 19/2022/HS-ST ngày 22/4/2022 c ̣a Tòa ̣n ̣n nhân dân huy ̣n Tân Hi ̣p, t ̣nh Ki ̣n Giang không có kháng cáo, không b ̣ kháng cáo, kháng ngh ̣ ̣ ã có hi ̣ u l ̣ c pháp lu ̣ t k ̣ t ̣ ngày h ̣ t th ̣ i h ̣ n kháng cáo, kháng ngh ̣ .

B ̣n ̣n ̣n phúc th ̣ m có hi ̣ u l ̣ c pháp lu ̣ t k ̣ t ̣ ngày tuyên ̣n ̣n./.

N i ̣nh n:

- V ̣ giám ̣ c ki ̣ m tra l ̣ (1);
- VKSND C ̣ p cao t ̣ i Tp. HCM (1);
- TAND C ̣ p cao t ̣ i Tp.HCM (1);
- VKSND t ̣nh KG (1);
- S ̣ T ̣ pháp t ̣nh KG (1);
- Phòng h ̣ s ̣ nghi ̣ p v ̣ CA t ̣nh KG (1);
- B ̣ cáo (3);
- CQDT huy ̣n (1)
- VKS huy ̣n (1)
- Tòa ̣n ̣n huy ̣n (1)
- THAHS huy ̣n (1)
- CCTHADS huy ̣n (1)
- T ̣ hành chính t ̣ pháp (1);
- L ̣ u h ̣ s ̣ (1);
- L ̣ u tòa hình s ̣ (5).

TM. H ̣ I ̣ NG X ̣ÉT X ̣ PHÚC TH ̣ M
Th ̣ m phán - Ch ̣ t ̣ a phiên tòa

V ̣ V ̣ n L ̣ nh